TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM T** TỈNH BÌNH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày: 05/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM T, TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Tú và ông Phan Quang Sơn

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thành Tuấn – Thư ký của Toà án nhân dân huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*:** Ông Nông Ngọc Tuất– Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Anh T (tên gọi khác "**Cồ**"), sinh năm: 1992, tại Bình Thuận.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đông H, xã Tân H, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Không cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12

Con ông Lê Văn M, sinh năm 1956 và bà Lê Thị H, sinh năm 1958.

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 07/5/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm T. (có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại*: Lê Thị Thanh T, sinh năm 1989 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Thôn Đông H, xã Tân H, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án* : Huỳnh Văn P, sinh năm 1997; Nơi cư trú : Thôn Đá M, xã Tân X, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/5/2019, Lê Anh T thấy nhà chị Lê Thị Thanh Th, sinh năm 1989 (người cùng thôn và cách nhà Tuấn khoảng 50m) không có người ở nhà và đóng cửa nên T nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị Th trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định, T mang theo 01 cây tu vít dài khoảng 15cm, cán bọc nhựa đi đến cửa thông gió nhà vệ sinh ở phía sau nhà chị Th, rồi dùng tu vít vặn mở cửa thông gió nhà vệ sinh rồi đột nhập vào bên trong nhà lục tìm tài sản. T đi đến phòng ngủ thấy 01 điện thoại hiệu OPPO A37 màu trắng hồng để trên giường, T lấy bỏ vào túi quần, T tiếp tục sang phòng kế bên lấy 01 hộp CPU của máy vi tính, hiệu SP màu đen; rồi mở cửa sau nhà mang số tài sản vừa trộm cắp được về nhà mình cất giấu. Sau đó, T tiếp tục quay lại nhà chị Th đến phòng khách lấy 01 tivi hiệu SamSung màn hình phẳng 49 inch màu đen; 01 đồng hồ đeo tay nam; 01 đồng hồ đeo tay nữ, rồi mang toàn bộ tài sản này về nhà cất giấu.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Huỳnh Văn Ph đến nhà T chơi, T lấy điện thoại vừa trộm được nhờ Ph mở khóa và xóa cài đặt gốc, Ph hỏi thì được T cho biết điện thoại là do T vừa trộm. Sau khi mở được khóa, T cho Ph điện thoại này để sử dụng, đồng thời nhờ Ph mang CPU vừa trộm cắp được ra phía sau nhà T cất giấu cho T. Sau đó, Ph đến nhà một bạn ở thôn Đông H, xã Tân H chơi thì bị Công an huyện Hàm T mời làm việc và thu giữ chiếc điện thoại mà T đã đưa cho Ph và Ph khai nhận sự việc. Ngay sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với T và tiến hành khám xét tại nơi ở của T, thu giữ toàn bộ tang vật. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 14/05/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hàm T xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 07/5/2019:

+ 01 CPU của máy vi tính, hiệu SP giá trị: 275.000 đồng;

+ 01 ti vi hiệu Sam Sung màn hình phẳng 49 inch giá trị: 13.000.000 đồng;

+ 01 đồng hồ đeo tay nam bằng sắt có mặt đồng hồ vuông, trong mặt đồng hồ có chữ HALEI giá trị: 100.000 đồng;

+ 01 đồng hồ đeo tay nữ bằng kim loại, bên ngoài mạ màu vàng, có mặt đồng hồ hình tròn, trong mặt đồng hồ có chữ ANNEKLEIN giá trị: 150.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO A37 có giá trị: 533.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 14.058.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 24/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Anh T như nội dung cáo trạng nêu và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Anh T mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng vụ án : Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 cây tu vít dài khoảng 15cm, cán bọc nhựa.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

- Tại phiên tòa, bị cáo Lê Anh T khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND huyện Hàm Tân truy tố là hoàn toàn đúng với các hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo Lê Anh T không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND huyện Hàm T.

* Bị cáo Lê Anh T nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố vụ án, Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại chị Lê Thị Thanh Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Huỳnh Văn Ph vắng mặt. Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo có mặt tại phiên tòa là đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không gây

trở ngại cho việc xét xử, vì lời khai của họ đã khai đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án :

[2.1] Về định tội và hình phạt : Tại Toà, bị cáo Lê Anh T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T đã truy tố. Xét, lời khai của bị cáo tại Tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 10 giờ ngày 07/5/2019, Lê Anh T đã lén lút đột nhập vào nhà chị Lê Thị Thanh Th tại thôn Đông H, Tân H, Hàm T, lấy trộm 01 điện thoại hiệu OPPO A37 màu trắng hồng, 01 hộp CPU của máy vi tính hiệu SP; 01 tivi hiệu SamSung màn hình phẳng 49 inch màu đen; 01 đồng hồ đeo tay nam bằng sắt có mặt đồng hồ hình vuông; 01 đồng hồ đeo tay nữ bằng kim loại, bên ngoài mạ màu vàng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 14.058.000 đồng.

Hành vi phạm tội của Lê Anh T đủ yếu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

[2.2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm, nhưng với bản tính tham lam, chây lười lao động, nên bị cáo đã lợi dụng sự mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, tạo tâm lý mất an toàn trong quần chúng nhân dân. Do đó, để giữ gìn kỷ cương pháp luật, bảo vệ quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[2.5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Đối với Huỳnh Văn Ph : mặc dù biết tài sản là do bị cáo T trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý nhận điện thoại hiệu OPPO A37 để sử dụng và cất giấu giúp T 01

CPU của máy vi tính. Tuy nhiên, tổng giá giá trị tài sản trên dưới 2.000.000 đồng nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T không xử lý hình sự đối với Ph về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là có căn cứ và đúng theo quy định pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại chị Lê Thị Thanh Th đã nhận lại tài sản bị cáo chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng : Cần tịch thu tiêu hủy 01 cây tu vít dài khoảng 15cm, cán bọc nhựa do không có giá trị sử dụng.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng : Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Anh T **12 (mười hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2019 .

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 :

Tịch thu tiêu hủy 01 cây tu vít dài khoảng 15cm, cán bọc nhựa.

Hiện vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm T theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T và Chi cục thi hành án huyện Hàm T ngày 01/8/2019.

[2] Về án phí: Áp dụng : Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Lê Anh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng*)* án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo : Áp dung Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (05/9/2019)

Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PC81 – Công an tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm T;
- THADS huyện Hàm T;
- Công an huyện Hàm T;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi BC cư trú;
- Lưu HS – Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thế Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
	Ngô Thế Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. La Gi;
- Chi cục THADS tx. La Gi;
- Công an tx. La Gi;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa